

TƯ LIỆU

VỀ VIỆC NGƯỜI VIỆT GIỮ CHỨC NGHỊ TRƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT NAM KỲ QUA MỘT VÀI TƯ LIỆU BÁO CHÍ

Võ Phúc Toàn*

1. Vài nét về Hội đồng Quản hạt** (Conseil Colonial de la Cochinchine) và Đảng Lập hiến ở Nam Kỳ

Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ được thành lập theo Sắc lệnh ngày 08/02/1880 của Tổng thống Pháp. Cơ quan này có chức năng tư vấn cho chính quyền thuộc địa Nam Kỳ về các vấn đề kinh tế, tài chính, công chính của xứ Nam Kỳ nhưng trừ các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chính trị. Thành viên Hội đồng bao gồm người Pháp và người Việt bầu cử riêng theo các khu vực hành chính.

Theo Sắc lệnh ngày 08/02/1880, Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ bao gồm 6 thành viên là công dân Pháp (dân chính quốc hay nhập tịch); 6 thành viên người châu Á, công dân thuộc địa Pháp; 2 thành viên Hội đồng Tư mật được bổ nhiệm bằng sắc lệnh; 2 thành viên của Phòng Thương mại.⁽¹⁾ Ứng cử viên cho bầu cử Hội đồng Quản hạt chỉ cần đủ tư cách công dân tròn 25 tuổi, có thời gian sinh sống tại thuộc địa ít nhất 2 năm và phải nằm trong danh sách cử tri đoàn. Theo Sắc lệnh năm 1880, danh sách bầu cử được lập và duyệt theo Luật ngày 15/3/1849 của nước Pháp được tạm thời áp dụng cho Nam Kỳ. Và chức Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt theo Sắc lệnh năm 1880 do Thống đốc Nam Kỳ chỉ định trong số các thành viên của Hội đồng. Tuy không quy định bằng văn bản nhưng việc người Pháp nắm giữ chức Nghị trưởng Hội đồng này đã trở thành thông lệ bất thành văn.

Thành phần nghị viên của Hội đồng Quản hạt cũng có sự thay đổi theo thời gian. Đến năm 1910, số lượng thành viên Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ có sự thay đổi, theo hướng tăng số thành viên người Pháp: “thành phần Hội đồng gồm: 6 thành viên người Pháp và nhập quốc tịch Pháp; 6 thành viên người châu Á hoặc quốc tịch Pháp; 2 thành viên không phải công chức của Hội đồng Tư mật; 2 thành viên người Pháp, đại diện của Phòng Thương mại Sài Gòn; 2 thành viên người Pháp, đại diện của Phòng Canh nông Nam Kỳ”.⁽²⁾

* Thành phố Hồ Chí Minh.

** Tên tổ chức này theo nguyên văn tiếng Pháp là Hội đồng Thuộc địa Nam Kỳ. Nhưng đa số báo chí đương thời đều gọi là Hội đồng Quản hạt. Để thống nhất với tư liệu báo chí được sử dụng, bài viết này dùng tên gọi Hội đồng Quản hạt.

Trong Chiến tranh Thế giới lần thứ I (1914-1918), do tình hình chiến tranh, hàng hóa từ Pháp sang Đông Dương gặp nhiều khó khăn, người Pháp phải nói lòng hoạt động cho người bản xứ, nền kinh tế thuộc địa có điều kiện phát triển để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng thiết yếu. Điều này góp phần giúp cho giới thương nhân, kỹ nghệ gia, điền chủ người Việt phát triển thực lực về kinh tế. Khi kinh tế dần vững vàng, họ bắt đầu đòi hỏi những quyền lợi về chính trị.

Do được hưởng quy chế thuộc địa, Nam Kỳ là nơi giới doanh nhân, trí thức người Việt có điều kiện hoạt động mạnh hơn Bắc Kỳ và Trung Kỳ. Năm 1917, trong một phiên họp của Hội đồng Quản hạt, Diệp Văn Cương đã phát biểu đòi cải tổ chế độ cai trị ở Nam Kỳ theo hướng mở rộng điều kiện hoạt động cho dân bản xứ. Bài phát biểu tập trung vào 6 vấn đề như sau:

1. Biến đổi làng xã truyền thống thành các đô thị có hội đồng quản lý do dân bầu ra;
2. Xóa bỏ hệ thống quan lại và thay bằng hệ thống quản lý hành chính hiện đại;
3. Cắt giảm công chức người Việt không quan trọng để tăng lương cho số còn lại;
4. Bổ nhiệm mỗi Tổng một thẩm phán hòa giải;
5. Mở rộng chế độ nhập Pháp tịch cho người bản xứ;
6. Mở rộng sự đại diện của người bản xứ trong Hội đồng Quản hạt và thực hiện tuyển cử rộng rãi.⁽³⁾

Cũng trong năm này, Nguyễn Phú Khai, một điền chủ ở Bà Rịa đồng thời là Tổng lý của hãng Thuận Hòa, đã cùng với Bùi Quang Chiêu thành lập tờ báo *La Tribune Indigène*. Tờ *La Tribune Indigène* ra đời đã cổ động cho việc thực hiện cải cách chế độ cho người bản xứ, nhất là việc người Việt tham gia vào các cơ quan chính trị ở Nam Kỳ. Nhóm của Bùi Quang Chiêu, Nguyễn Phú Khai đã tập hợp được một số trí thức, nghiệp chủ, điền chủ lớn ở Nam Kỳ cho mục tiêu này như Nguyễn Phan Long, Lưu Văn Lang, Trương Văn Bền, Nguyễn Văn Sâm, Dương Văn Giáo,... Và vào ngày 17/4/1919, trên manchet báo *La Tribune Indigène* xuất hiện dòng chữ “Cơ quan ngôn luận của Đảng Lập hiến” (Organe du Parti Constitutionnaliste). Đến ngày 20/10/1926, Đảng Lập hiến được cấp phép hoạt động chính thức ở Pháp qua cuộc vận động của nhóm Bùi Quang Chiêu và Dương Văn Giáo.⁽⁴⁾

Đảng Lập hiến đã có những hoạt động tích cực trong chính trường Nam Kỳ, nhất là trong cuộc vận động “tẩy chay Khách trú” ở Nam Kỳ vào năm 1919 và nhanh chóng lan ra cả nước. Một phong trào kêu gọi tẩy chay người Hoa, xây dựng sức mạnh kinh tế của người Việt đã được khởi xướng bởi các chủ bút, chủ

nhiệm các báo *La Tribune Indigène*, *Lục tỉnh Tân văn*,... như Nguyễn Phú Khai, Bùi Quang Chiêu, Nguyễn Văn Cúa, Nguyễn Chánh Sắt, Lê Hoàng Mưu,... Hoạt động biểu tình, rải truyền đơn diễn ra ở nhiều nơi với những khẩu hiệu như “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”, “Người Việt Nam không gánh hàng đi đổ sông Ngô”,... Ở Bắc Kỳ, những doanh nhân đóng vai trò chủ chốt trong phong trào này như Bùi Huy Tín, Bạch Thái Bưởi, Nguyễn Hữu Thu,... Nhiều nơi cuộc tẩy chay lại mang khuynh hướng bạo động. Hệ quả của phong trào tẩy chay này đối với giới tinh hoa người Việt đã khiến cho Thống đốc Nam Kỳ Georges René Gaston Maspéro lo lắng: “Dù có vài diễn biến cho thấy sự khởi đầu của cái gọi là tẩy chay bài Hoa đó không biến chất thành một vấn đề nghiêm trọng, rõ ràng là phong trào giải phóng kinh tế này cũng chứng tỏ rằng đã tồn tại một nhóm chớp bu chính trị người bản xứ mà sức ảnh hưởng của nó đang bắt đầu tác động đến dân chúng.”⁽⁵⁾

Từ sự thành công này, Đảng Lập hiến ở Nam Kỳ đã nhanh chóng mở rộng sức ảnh hưởng của mình, đặc biệt là việc nâng cao vị thế chính trị của người Việt tại các cơ quan công quyền ở Nam Kỳ. Trong năm 1921, Đảng Lập hiến thông qua tờ *La Tribune Indigène* đã đấu tranh đòi mở rộng số lượng thành viên người Việt trong Hội đồng Quản hạt và cử tri đoàn người Việt. Lúc này, Toàn quyền Đông Dương mới sang thay thế Albert Sarraut là Maurice Long cũng mong muốn tiếp tục ủng hộ thuyết “Pháp - Việt đề huề” của Sarraut. Maurice Long đã tuyên bố trong kỳ họp của Hội đồng Quản hạt năm 1921 rằng sẽ cải tổ Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ để đáp ứng nguyện vọng của người bản xứ.⁽⁶⁾

Trước sự vận động của các nhóm tinh hoa người Việt cũng như việc áp dụng chiêu bài “Pháp - Việt đề huề”, ngày 09/6/1922, Tổng thống Pháp ban hành sắc lệnh cải tổ Hội đồng Quản hạt ở Nam Kỳ. Một trong những cải tổ quan trọng là việc tăng số lượng thành viên của Hội đồng lên 24 người, trong đó có 14 người Pháp (10 người do bầu cử) và 10 người Việt. Cử tri đoàn người Việt cũng được thay đổi theo hướng mở rộng từ 10.000 người lên đến 20.000 người. Về cử tri đoàn bầu cử Hội đồng Quản hạt, Sắc lệnh năm 1922 do Tổng thống Pháp ban hành quy định thành phần như sau:

- Chủ đất có đóng thuế điền thổ với mức thuế gốc bằng hoặc cao hơn 20 đồng bạc;
- Thương nhân và nhà công nghiệp có đóng thuế môn bài ngoại hạng hoặc thuộc 6 hạng đầu tiên ít nhất trong thời gian 3 năm;
- Người có bằng cao đẳng hoặc trung học của chính quốc hoặc của Đông Dương, hoặc bằng cao đẳng tiểu học hoặc bằng bổ túc;
- Thành viên được bầu vào các hội đồng hỗn hợp (Hội đồng Thành phố Sài Gòn, Phòng Canh nông và Thương mại) và thành viên hội đồng các tỉnh;

- Viên chức làm việc tại Nam Kỳ trong thời gian ít nhất 5 năm, với tư cách là nhân viên được ủy thác ngạch công chức cao cấp và trung cấp thuộc các cơ quan nhà nước tại thuộc địa;

- Viên chức cùng ngạch công chức nêu trên được hưởng lương hưu, tiền thù lao của phủ và huyện;

- Chánh tổng, Phó Chánh tổng, ban biện, sung biện và các kỳ hào đương chức của mỗi xã;

- Những người được tặng thưởng huân chương quân sự hoặc quân chương chiến tranh.⁽⁷⁾

Ngoài ra, sắc lệnh cũng nêu rõ, chức vụ Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt do người Pháp nắm giữ, người Việt có thể nắm giữ chức Phó Nghị trưởng nếu được tín nhiệm. Và trong đợt bầu cử Hội đồng năm 1922, Nguyễn Phan Long trúng cử chức vụ Phó Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt, một thắng lợi lớn của những người Lập hiến ở Nam Kỳ. Nhiều công trình nghiên cứu trước đây khi đề cập đến hoạt động đấu tranh đòi cải tổ Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ của Đảng Lập hiến chỉ dừng lại ở sự kiện năm 1922. Tuy nhiên, trong thập niên 1930, những người Lập hiến ở Nam Kỳ đã tiếp tục vận động để cải thiện vị thế của người Việt trong Hội đồng Quản hạt.

2. Về việc vận động để người Việt giữ chức Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt

Sự kiện năm 1922 trong việc cải tổ Hội đồng Quản hạt được xem là một thắng lợi lớn của những người Lập hiến Nam Kỳ. Tuy nhiên, Sắc lệnh năm 1922 cũng cho thấy sự phân biệt đối xử khi không để người Việt giữ chức vụ Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt. Điều này phản ánh tâm lý cải cách nửa vời của chính quyền Pháp để xoa dịu làn sóng đòi cải cách của giới tinh hoa người Việt.

Từ giữa thập niên 1920, một số trí thức người Việt được đào tạo bài bản trong hệ thống giáo dục Pháp về nước hoạt động đã khuấy động phong trào chính trị người Việt ở Nam Kỳ. Không chỉ có báo chí công khai, các cuộc bầu cử Hội đồng Quản hạt cũng diễn ra sôi nổi. Tiếng nói của các nghị viên người Việt mạnh mẽ hơn trước. Bên cạnh các nghị viên lâu năm như Bùi Quang Chiêu, Nguyễn Phan



Chân dung Bùi Quang Chiêu.

Nguồn: Gouvernement Général de L'Indochine. (1943), *Souverains et Notabilités d'Indochine*. IDEO, p.11.

Long, Trương Văn Bền, Nguyễn Văn Sâm,... xuất hiện những cái tên mới nổi như Tạ Thu Thâu, Phan Văn Hùm, Trần Văn Thạch, Nguyễn Văn Tạo, Trần Văn Khá, Vương Quang Nhưông,... Trước khuynh hướng này, việc đòi hỏi sự công bằng cho vị thế chính trị người Việt một lần nữa được đặt ra.

Bùi Quang Chiêu, lãnh tụ của nhóm Lập hiến ở Nam Kỳ đã đứng ra kêu gọi xóa bỏ điều bất bình đẳng của Sắc lệnh năm 1922. Trong phiên nhóm họp Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ ngày 11/9/1935, Bùi Quang Chiêu đã đưa ra đề nghị người Việt nên được ứng cử chức Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt:

“Người Nam chúng tôi ngày nay đã tân hóa nhiều, đến nỗi giữa các hội nghị ở đây hoặc ở chỗ khác người Nam đã từng chung lưng đấu cật đề huề làm việc với người Pháp ngang hàng đồng tài đồng sức, chúng tôi lấy làm vui mừng ngày nay được nhập tịch vào cái gia đình người Pháp bởi cái tình duyên ái mà nước Pháp đã đối đãi với chúng ta nhiều lần vậy. Theo sự tân hóa ấy thiết tưởng cái đạo Luật 1922 ngày nay không hợp thời hợp lẽ nữa. Vậy chúng tôi định xin chính phủ hủy bỏ cái đạo luật bất công bằng ấy đi.”⁽⁸⁾

Đề nghị của Bùi Quang Chiêu đã làm dư luận Pháp - Việt sôi nổi. Tại cuộc diễn thuyết ngày 08/10/1935 ở nhà hàng Perroquet, Sài Gòn, một cuộc tranh luận nảy lửa đã diễn ra xoay quanh lời đề nghị của Bùi Quang Chiêu. Luật sư người Pháp Lefèvre hùng hồn tuyên bố “Annam mà muốn tham dự vào chức Nghị trưởng ở Hội đồng Quản hạt, thì thật là đáng thương hại. Phải làm sao cho bên Chánh quốc biết rằng ở đây, hai bên Pháp Nam thân thiện lắm. Mà hễ muốn vậy thì Annam phải dưới quyền Tây, chứ không phải phản đối trình những kiến nghị như thế đâu.”⁽⁹⁾ Tiếp đó Bùi Quang Chiêu cũng đăng đàn phản bác lại ý kiến của Lefèvre: “Tôi không hiểu tại sao trạng sư Lefèvre nói rằng, nếu có một Nghị trưởng da vàng, thì Hội đồng Quản hạt, phải bớt lực lượng. Hãy coi gương nước Pháp: nước Pháp vẫn có nhiều ông Tổng trưởng khác màu da (ses Ministres de couleur). Như những ông Diagne, Candace đó; nào có làm giảm bớt nhuệ khí của nước Pháp đâu.”⁽¹⁰⁾ Còn Trần Văn Thạch lại cho rằng chức Nghị trưởng chỉ quan trọng khi nào quần chúng được phổ thông đầu phiếu.⁽¹¹⁾

Dù còn nhiều tranh luận nhưng đề nghị của Bùi Quang Chiêu đã có tác động thiết thực. Đặc biệt là trong bối cảnh Mặt trận Bình dân Pháp lên nắm quyền tại chính quốc, đã hứa hẹn nhiều cải cách dành cho các xứ thuộc địa. Ngày 01/9/1936, Tổng thống Cộng hòa Pháp Albert Leburn ban hành sắc lệnh sửa đổi Sắc lệnh năm 1922 cho phép người Việt giữ chức Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ.

Nhóm nghị viên Pháp và Việt trong Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ đã thỏa thuận sẽ luân phiên chức Nghị trưởng giữa người Pháp và người Việt theo



Chân dung Thượng Công Thuận.
 Nguồn: Gouvernement Général de
 L'Indochine. (1943), *Souverains et*
Notabilités d'Indochine. IDEO, p.88.

từng năm. Sau hai năm liên tiếp người Pháp làm Nghị trưởng, trong phiên khai mạc Kỳ họp Hội đồng Quản hạt ngày 01/9/1938, Bùi Quang Chiêu được đa số thành viên hội đồng bầu làm Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt. Sự kiện này được mô tả khá chi tiết trên hai số báo *Công luận* ngày 01/9/1938 và 02/9/1938 ở Sài Gòn. Tờ *Công luận* cho biết trong phiên nhóm họp không chính thức ngày 31/8/1938, 09 thành viên hội đồng và bức thư tín nhiệm của Nguyễn Phan Long đã đồng lòng đề cử Bùi Quang Chiêu giữ chức Nghị trưởng. Nhóm nghị viên người Pháp cũng bằng lòng và đi đến thỏa thuận cử Bùi Quang Chiêu làm Nghị trưởng, Bataille làm Phó Nghị trưởng, Võ Hà Tri làm Thư ký, Franchini làm Phó Thư ký.⁽¹²⁾ Và đến phiên bầu Nghị trưởng trong buổi họp chính thức ngày 01/9/1938, Lê Quang Liêm giới thiệu Bùi Quang Chiêu ra ứng cử. Tại phiên họp, nghị viên người Pháp Combet cũng có ý kiến:

“Tôi không quên sự sắp đặt trước của Hội đồng, năm nay ghế Nghị trưởng để cho người Nam. Nhưng tôi xin nói trước rằng tôi không chịu cử ông Bùi Quang Chiêu, vì ông này là dân Tây, làm quan chức Tây, lại có làm chủ sở theo bực Tây. Ông Bùi chính là một người Tây, nên không cử ông. Tôi sẽ bỏ phiếu trắng”.⁽¹³⁾

Kết quả, Bùi Quang Chiêu được 16/24 phiếu đắc cử Nghị trưởng, 8 phiếu trắng.⁽¹⁴⁾ Sự kiện này đã làm giới trí thức, công chức, doanh nhân, điền chủ người Việt không chỉ ở Nam Kỳ mà còn cả nước hết sức hồ hởi. Theo báo *Tràng An*, ngày 02/3/1939, nhóm nghị viên Viện Dân biểu Bắc Kỳ và Hội Khai trí Tiến Đức ở Hà Nội đã mở tiệc trà hoan nghênh Bùi Quang Chiêu đang ở Hà Nội dự Thượng Hội nghị Thuộc địa. Phạm Lê Bổng, Viện Trưởng Viện Dân biểu Bắc Kỳ đã phát biểu chúc mừng Bùi Quang Chiêu đắc cử Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ và nói về việc hợp tác Pháp - Việt.⁽¹⁵⁾ Tiếp nối tiền lệ này của Bùi Quang Chiêu, trong phiên họp chính thức của Hội đồng Quản hạt ngày 06/6/1939, Hội đồng đã bỏ phiếu bầu Nghị trưởng giữa 2 nghị viên người Việt là Thượng Công Thuận và Tạ Thu Thâu. Kết quả Thượng Công Thuận giành được 19/24 phiếu, được bầu giữ chức Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt ở Nam Kỳ.⁽¹⁶⁾ Có thể nói đây là một trong những dấu ấn của Bùi Quang Chiêu và Đảng Lập hiến Nam Kỳ trong việc vận động cải tổ vị thế chính trị của người Việt thời thuộc địa.

3. Lời kết

Chế độ nghị viện là một hình thức sinh hoạt chính trị mới mẻ ở Việt Nam được du nhập cùng với sự xâm lược của chủ nghĩa thực dân Pháp. Việc áp dụng quy chế thuộc địa đã giúp Nam Kỳ được hưởng một số điều khoản như lãnh thổ Pháp ở chính quốc. Quá trình thay đổi cơ chế nghị viện, cử tri đoàn của Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ cũng đã cho thấy rõ điều này. Tuy nhiên, là một nghị viện ở xứ thuộc địa, Hội đồng Quản hạt ở Nam Kỳ cũng chỉ mang tính chất tư vấn là chủ yếu, thực quyền vẫn nằm trong bộ máy chính quyền Thống đốc Nam Kỳ. Cho nên xét về bản chất, cơ quan này không thể làm thay đổi chế độ thuộc địa cố hữu ở Nam Kỳ.

Ở một góc độ khác, từ sau năm 1919, chúng ta có thể thấy được sự chuyển biến quan trọng của giới trí thức, nghiệp chủ, điền chủ người Việt ở Nam Kỳ. Những thay đổi tích cực về kinh tế đã giúp họ mạnh mẽ hơn, sẵn sàng đòi hỏi những quyền lợi chính trị thỏa đáng cho nhân dân bản xứ. Sinh trưởng trong thời kỳ thuộc địa, ít nhiều chịu ảnh hưởng của văn hóa Pháp, một số thành viên của Đảng Lập hiến Nam Kỳ đã mong muốn đi theo con đường đấu tranh ôn hòa, bất bạo động.⁽¹⁷⁾ Họ đã chủ động tranh thủ những dư luận tích cực trong nhân dân và chính giới Pháp để đòi hỏi cải tổ. Và những nỗ lực này đã mang những biến đổi tích cực cho việc thay đổi vị thế của người Việt trong khuôn khổ chế độ thuộc địa Nam Kỳ, đồng thời cũng nhen nhóm cho họ những hy vọng về tinh thần “Pháp - Việt đề huề”.

Nhưng thực tế lịch sử đã cho thấy, suy cho cùng những sự cải tổ chính trị của người Pháp cũng chỉ nhằm xoa dịu cơn đấu tranh nhất thời của giới chính trị người Việt. Bản chất xâm lược và khai thác thuộc địa của Pháp không bao giờ thay đổi. Các cuộc vận động cải tổ chính trị này đã không mang lại thắng lợi cuối cùng cho những người Lập hiến. Và đến cuối thập niên 1930, họ càng bị yếu thế trước những nhân vật chính trị trẻ tuổi hơn từ Pháp về như Nguyễn An Ninh, Tạ Thu Thâu, Nguyễn Văn Tạo, Trần Văn Thạch... Con đường của Đảng Lập hiến và Bùi Quang Chiêu đã không thể đi đến chặng đường cuối cùng của mục tiêu giải phóng dân tộc nhưng cũng cần có một cái nhìn khách quan, đầy đủ về những nỗ lực của họ trong việc cải thiện vị thế của người Việt trong chế độ thuộc địa.

V P T

CHÚ THÍCH

- (1) Laffont, Fonssagrives. (1890). *Répertoire alphabétique de législation et de réglementation de la Cochinchine: Arrêté au 1^{er} janvier 1889*. T2, Arthur Rousseau éditeur. Paris, p.602.
- (2) Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I. (2013). *Tổ chức bộ máy các cơ quan trong chính quyền thuộc địa ở Việt Nam qua tài liệu và tư liệu lưu trữ (1862-1945)*. Nxb Hà Nội, tr.273.

- (3) R. B. Smith. (1969). "Bui Quang Chieu and the Constitutionalist Party in French Cochinchina 1917-1930". *Modern Asian Studies*, III. 2 (1969), p.134-135.
- (4) D. Hemery. (1975). "Du patriotisme au marxisme: l'immigration Vietnamienne en France de 1926 à 1930". *Le Mouvement social: bulletin trimestriel de l'Institut Français d'histoire sociale*, Janvier - Mars 1975, Numéro 90, Les Éditions Ouvrières, p.14. Xem thêm N.K. (1927). "L'Assemblée générale du Parti Constitutionnaliste Indochinois". *La Tribune Indochinoise* (Édition Européenne), No.1, 13/8/1927, p.15.
- (5) Phillippe M.F. Peycam. (2015). *Làng báo Sài Gòn 1916-1930*. Nxb Trẻ, tr.136.
- (6) Xem thêm *Công luận báo*, số 507, ngày 27/6/1922, tr.1 và số 510, ngày 07/7/1922, tr.1.
- (7) Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I. (2013). *Tổ chức bộ máy các cơ quan trong chính quyền thuộc địa ở Việt Nam qua tài liệu và tư liệu lưu trữ (1862-1945)*. Nxb Hà Nội, tr. 361-362.
- (8) Hoàng Sơn. (1935). "Về buổi Hội đồng Quản hạt Nam Kỳ". *Báo Ánh sáng*, số 44, ngày 26/9/1935, tr.1 & 4.
- (9) *Hà Thành Ngộ báo*, số 2424, 09/10/1935, tr.1.
- (10) *Hà Thành Ngộ báo*, số 2424, 09/10/1935, tr.6.
- (11) *Hà Thành Ngộ báo*, số 2424, 09/10/1935, tr.6.
- (12) *Công luận báo*, số 7793, ngày 01/9/1938. tr.8.
- (13) *Công luận báo*, số 7794, ngày 02/9/1938, tr.8
- (14) Xem thêm *Tràng An báo*, số 354, ngày 9/9/1938, tr.2.
- (15) *Tràng An báo*, số 400, ngày 03/3/1939, tr.2.
- (16) *Sài Gòn*, số 14142, ngày 07/6/1939, tr.1 và Cochinchine Française. (1939). *Procès-verbaux du Conseil Colonial* (session extraordinaire de 1939). Imprimerie de L'Union, Saigon, p.11. Ngoài ra, trong lần bỏ phiếu này, Tạ Thu Thâu được 2/24 phiếu thuận, 1 phiếu trắng.
- (17) Năm 1928, Bùi Quang Chiêu và Dương Văn Giáo đã đến Calcutta dự Đại hội của Đảng Quốc đại Ấn Độ đã cho thấy sức hấp dẫn của con đường đấu tranh ôn hòa, bất bạo động của Gandhi đối với những nhân vật chủ chốt của Đảng Lập hiến.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Báo Ánh sáng*, số 44, ngày 26/9/1935.
2. Cochinchine Française. (1939). *Procès-verbaux du Conseil Colonial* (session extraordinaire de 1939), Imprimerie de L'Union, Saigon.
3. *Công luận báo*, số 507, ngày 27/6/1922.
4. *Công luận báo*, số 510, ngày 07/7/1922.
5. *Công luận báo*, số 7793, ngày 01/9/1938.
6. *Công luận báo*, số 7794, ngày 02/9/1938.
7. D. Hemery. (1975). "Du patriotisme au marxisme: l'immigration Vietnamienne en France de 1926 à 1930". *Le Mouvement social: bulletin trimestriel de l'Institut Français d'histoire sociale*. Janvier - Mars 1975, Numéro 90. Les Éditions Ouvrières.
8. Gouvernement Général de L'Indochine. (1943). *Souverains et Notabilités d'Indochine*, IDEO.
9. *Hà Thành Ngộ báo*, số 2424, 09/10/1935.

10. Laffont, Fonssagrives. (1890). *Répertoire alphabétique de législation et de réglementation de la Cochinchine: Arrêté au 1^{er} janvier 1889*. T2, Arthur Rousseau éditeur, Paris.
11. N.K. (1927). "L'Assemblée générale du Parti Constitutionnaliste Indochinois". *La Tribune Indochinoise* (Édition Européenne), No.1, 13/8/1927.
12. Phillippe M.F. Peycam. (2015). *Làng báo Sài Gòn 1916-1930*. Nxb Trẻ.
13. *Sài Gòn*, số 14142, ngày 07/6/1939.
14. R. B. Smith. (1969). "Bui Quang Chieu and the Constitutionalist Party in French Cochinchina 1917-1930". *Modern Asian Studies*, III. 2 (1969).
15. *Tràng An báo*, số 354, ngày 9/9/1938.
16. *Tràng An báo*, số 400, ngày 3/3/1939.
17. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I. (2013). *Tổ chức bộ máy các cơ quan trong chính quyền thuộc địa ở Việt Nam qua tài liệu và tư liệu lưu trữ (1862-1945)*. Nxb Hà Nội.

TÓM TẮT

Hội đồng Quản hạt là cơ quan tư vấn cho chính quyền thuộc địa ở Nam Kỳ. Từ ngày thành lập, cơ quan này bao gồm các thành viên người Pháp và người Việt tuy nhiên ưu thế bao giờ cũng nằm trong tay nhóm dân biểu Pháp. Đến những thập niên 1920, 1930, trí thức người Việt ở Nam Kỳ dần có tiếng nói và tổ chức nhiều cuộc vận động cải cách Hội đồng Quản hạt. Năm 1922, số lượng cử tri đoàn và dân biểu người Việt được nâng lên nhưng họ không được giữ chức Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt. Để xóa bỏ điều bất bình đẳng này, đến cuối thập niên 1930, Bùi Quang Chiêu và nhóm dân biểu người Việt đã mở cuộc vận động để người Việt có thể giữ được chức Nghị trưởng Hội đồng Quản hạt. Đây là những nỗ lực thay đổi vị thế chính trị của người Việt trong chế độ thuộc địa ở Nam Kỳ.

ABSTRACT

A STUDY ON THE VIETNAMESE HOLDING THE PRESIDENCY OF COCHINCHINA'S COLONIAL COUNCIL THROUGH PRESS MATERIALS

Colonial Council was an advisory agency of Cochinchine Government. Since establishing it, the agency's member included French and Vietnamese councilman but French councilman always held ascendant in the Council. In the 1920s and 1930s, Vietnamese intellectuals in Cochinchina were more and more active actions and organized movements to change Colonial Council. In 1922, the number of Vietnamese electors and councilmen were growth but they could not hold the presidency. To cancel this unfair law, at the end of the 1930s, Bui Quang Chieu and Vietnamese intellectuals in Cochinchina impelled movement so that Vietnamese could hold the presidency of Cochinchina's Colonial Council. That was an effort to improve the political position of Vietnamese in the colonial mode of Cochinchina.